|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **THPT NGÔ QUYỀN** Số: 33 /KH-GDĐT | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 05 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020**

Căn cứ Chương trình hành động của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về Chương trình cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2016 – 2020, Kế hoạch bổ sung Chương trình CCHC của thành phố đến năm 2020 theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2018, Kế hoạch thực hiện công tác CCHC của thành phố giai đoạn 2018 – 2020, Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội ngân sách thành phố và chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2020;

Thực hiện chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về chủ đề năm 2020 là “Năm đẩy mạnh hoạt động văn hóa và xây dựng nếp sống văn minh đô thị”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2020 trong đó thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là “Nâng cao văn hóa công sở, văn hóa công vụ, nâng cao ý thức thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp”;

Thực hiện kế hoạch số 703/KH-GDĐT-VP ngày 04 tháng 03 năm 2020 của Sở Giáo và Đào tạo về thực hiện cải cách hành chính năm 2020, trường THPT Ngô Quyền thự hiện **công tác cải cách hành chính năm 2020 với** nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

Phấn đấu 95% hồ sơ giải quyết đúng thời gian quy định.

Tối thiểu 90% CMHS hài lòng về chất lượng dịch vụ hành chính công.

Hiệu trưởng phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện cải cách hành chính và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác cải cách hành chính.

Đảm bảo 100% cán bộ, viên chức giao tiếp với người dân hòa nhã, lịch sự, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân *(nếu có).*

100% các văn bản chính thức trao đổi với sở, Các đơn vị trong cụm chuyên môn 2, các bộ phận liên quan tại đơn vị (trừ các văn bản, tài liệu có độ mật) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử.

Tuyên truyền, thực hiện 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và khuyến khích triển khai các thủ tục hành chính sang ISO 9001:2015.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính theo quy định mới.

Chủ động phát hiện những mô hình, giải pháp sáng tạo trong cải cách hành chính để nhân rộng trong ngành giáo dục.

Đẩy mạnh công tác giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện công tác cải cách hành chính, nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, viên chức trong thi hành công vụ.

Triển khai hiệu quả công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh, tổ chức, phấn đấu đạt mục tiêu số lượt tham gia đánh giá đạt ít nhất 90% số hồ sơ được tiếp nhận, trả kết quả tại trường.

Tập trung triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường giám sát, đánh giá, lấy ý kiến của người dân và tổ chức về kết quả giải quyết các thủ tục hành chính.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Cử cán bộ làm công tác cải cách hành chính tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực do Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc các sở - ngành liên quan tổ chức.

**2. Cải cách thể chế**

Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật mới nhất thuộc lĩnh vực đào tạo giáo dục.

**3. Cải cách thủ tục hành chính**

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương.

Chỉ đạo xử lý kịp thời, dứt điểm phản ánh, kiến nghị của CMHS, học sinh; chủ động và phối hợp với các cơ quan liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông.

Niêm yết công khai, minh bạch và cập nhật 100% TTHC thuộc thẩm quyền; có các giải pháp sáng tạo trong việc niêm yết, hướng dẫn thực hiện TTHC hướng tới sự đơn giản, dễ hiểu, đầy đủ thông tin, thuận tiện để phục vụ mọi đối tượng.

Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong trường hợp giải quyết hồ sơ trễ hạn; tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ và xử lý nghiêm trường hợp vi phạm quy định về xin lỗi, cán bộ, viên chức nhân viên thiếu ý thức phục vụ người dân, tổ chức khi đến giao dịch, có hành vi nhũng nhiễu, yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần không đúng quy định, giải quyết hồ sơ trễ hạn nhiều lần không có lý do chính đáng, đồng thời xử lý trách nhiệm của người đứng đầu bộ phận phụ trách đó.

Triển khai hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, bảo đảm tạo thuận lợi nhất cho người dân.

Chủ động rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC, đề xuất giải pháp cải cách TTHC trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

**4. Cải cách tổ chức bộ máy**

Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Tổ chức Chính quyền địa phương; Luật Giáo dục 2019 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2020).

Rà soát quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị; hoàn thiện quy chế làm việc; kiện toàn, sắp xếp bộ máy; rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm trách nhiệm và cơ chế giải trình.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CB-CC-VC và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Xây dựng quy chế phối hợp, phân công, phân cấp rõ ràng, để nâng cao vai trò, trách nhiệm của đơn vị.

Đổi mới cơ bản mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của đơn vị giáo dục; tăng cường đầu tư và đổi mới cơ chế quản lý để, nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục, nâng cao sự hài lòng của người dân.

**5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức**

Tuân thủ các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức; đảm bảo 100% cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức để giải quyết công việc một cách nhanh, chủ động và từng bước chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm qua lại.

Nâng cao chất lượng đánh giá viên chức, nhân viên. TTCM chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện công vụ và chịu trách nhiệm về những vi phạm trong thực thi công vụ của viên chức, nhân viên thuộc phạm vi mình quản lý. Việc đánh giá, phân loại cán bộ, viên chức phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện tốt công tác đánh giá cán bộ, viên chức; nghiên cứu xây dựng hệ thống đánh giá cán bộ, công chức thống nhất khoa học, khách quan nhằm động viên, khuyến khích, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng cống hiến.

Khuyến khích cán bộ, viên chức chủ động nâng cao trình độ; đảm bảo 100% cán bộ, viên chức trong cơ quan đáp ứng các tiêu chuẩn về ngạch, chức danh, chức vụ.

Xây dựng hình ảnh người cán bộ, viên chức thật sự thân thiện, tận tụy phục vụ nhân dân. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ góp phần phòng ngừa quan liêu, nham nhũng, lãng phí trong cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng, bố trí cán bộ, viên chức; đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

#### Tiếp tục triển khai có hiệu quả và nghiên cứu đề xuất bổ sung, điều chỉnh Quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, viên chức trong đơn vị, nhằm động viên, khuyến khích, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng cống hiến của cán bộ, viên chức.

**6. Cải cách tài chính công**

Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù về ngân sách – tài chính và sử dụng nguồn lực cải cách tiền lương chi thu nhập bình quân tăng thêm cho CB-CC-VC theo Nghị quyết số 54/2017/QH14.

Tăng cường quản lý thu-chi ngân sách và tài sản công; sử dụng ngân sách đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định. Triệt để tiết kiệm, đặc biệt là các khoản chi xây dựng trụ sở, mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, chi công tác nước ngoài, cho lễ hội, kỉ niệm, khởi công, khánh thành, tổng kết và các khoản chi chưa cần thiết khác; hạn chế tối đa chi chuyển nguồn.

Thực hiện nghiêm các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực cụ thể góp phần tăng tính tự chủ của đơn vị, đảm bảo sử dụng ngân sách chặt chẽ, hiệu quả tạo động lực phát triển đối với hoạt động sự nghiệp.

Thực hiện chế độ công khai dự toán, quyết toán ngân sách của đơn vị: dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính để tăng cường quyền giám sát các đoàn thể; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở nhằm góp phần phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính – ngân sánh nhà nước.

Chấp hành Luật Ngân sách nhà nước, Luật kế toán, Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định pháp luật có liên quan tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ trường học thu học phí không dùng tiền mặt *(Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019)*.

Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công, các giải pháp thanh toán điện tử để tạo tiện lợi cho phụ huynh và tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công.

**7. Hiện đại hóa nền hành chính**

Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin thông suốt kịp thời trong nội bộ nhà trường và từ trường đến Sở Giáo dục và Đào tạo, tăng cường việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa trường với Sở Giáo dục và Đào tạo.

Phát triển các hệ thống thông tin thiết yếu phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường, kết nối, chia sẻ thông tin với các trường khác, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành.

Khuyến khích xây dựng thực hiện các thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin (ISO điện tử) vào hoạt động của nhà trường.

**8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh**

Đẩy mạnh việc khảo sát, đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh. Phối hợp thực hiện tốt việc Đo lường sự hài lòng của của phụ huynh, học sinh đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn Thành phố.

Khuyến khích đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh theo nhiều hình thức đa dạng khác nhau như hộp thư góp ý, trên trang web trường....

Tăng cường khảo sát sự hài lòng của phụ huynh, học sinh, thường xuyên theo dõi định kỳ kết quả đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, học sinh để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn hạn chế.

**9. Công tác truyền thông hỗ trợ công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính**

Tuyên truyền, phổ biến nội dung liên quan đến cải cách hành chính trên công thông tin điện tử của nhà trường, kết nối với đường link của Sở Giáo dục và Đào tạo <https://hcm.edu.vn/ban-tin-cai-cach-hanh-chinh-c41848.aspx>. Tất cả các văn bản có liên quan, các quy trình, biểu mẫu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của nhà trường đều được thông tin công khai, đầy đủ và rộng rãi.

**III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 từ nguồn ngân sách nhà nước.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Văn phòng trường.

Tham mưu cho Ban giám hiệu ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình cải cách hành chính, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ công tác.

Chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, báo cáo kịp thời cho lãnh đạo nhà trường các trường hợp cán bộ, viên chức có dấu hiệu vi phạm quy trình, cơ chế “ Một cửa – Một cửa liên thông”, các hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà cho người dân và tổ chức để xử lý theo quy định.

Soạn thảo và tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật; chuẩn hóa, mẫu hóa, công khai thủ tục hành chính, quy trình thủ tục hành chính liên quan tại phòng giải quyết thủ tục, hồ sơ, giấy tờ và cổng thông tin điện tử của trường. Thường xuyên giám sát các phòng ban giải quyết thủ tục hành chính để nắm bắt tình hình hoạt động, ghi nhận những ý kiến đóng góp để kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường.

Tham mưu với lãnh đạo nhà trường về việc bố trí nhân sự làm việc tại các bộ phận giải quyết thủ tục hành chính.

1. Các tổ chuyên môn.

-Triển khai thực hiện các nội dung cải cách xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Đảm bảo viên chức không có các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong quá trình tiếp xúc, trao đổi với phụ huynh học sinh.

1. Tổ tin học

-Tham mưu và đề xuất các giải pháp CNTT&TT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, công tác thông tin, quản lý và điều hành của nhà trường.

- Đảm bảo cổng thông tin điện tử của trường được vận hành ổn định, an toàn thông tin và phát triển ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thông tin, báo cáo, chỉ đạo, điều hành của trường.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký tên và đóng dấu)* |

***Nơi nhận***:

* Sở GD-ĐT;
* Liên tịch, các tổ CM
* Niêm yết;
* Lưu VP.

**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐANG THỰC HIỆN TẠI TRƯỜNG**

**GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

- Tiếp công dân.

- Giải quyết hành chính công.

- Chuyển trường THPT.

- Các loại hồ sơ của học sinh liên quan đến bộ phận học vụ trường

- Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc khác dân tộc kinh, con của người đang được hưởng chế độ chính sách hiện hành.

- Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh diện xóa đói giảm nghèo, khó khăn, con mồi côi được nuôi tại các cơ sở tôn giáo.

**Mẫu 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN RÚT HỒ SƠ**

Kính gởi: BGH trường THPT NGÔ QUYỀN

Tôi tên: ……………………………………..…………………………….

Ngày, tháng, năm sinh: ……/……./………

Nơi sinh: …………………………………

Cư trú tại: …..…phường/TT/ xã…………Quận/Huyện…………….

Là ………… của em ……………………………..sinh năm …./…./…….

Học sinh lớp …….. Năm học 201…- 201….. của trường THPT Ngô Quyền.

Nay tôi làm đơn này kính gửi đến BGH trường THPT Ngô Quyền cho tôi rút hồ sơ của em ………………………………………………………

Lý do: …………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………

**Hồ sơ gồm:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1./ ………………………………….. | 4./……………………….. |
| 2./……………………………………. | 5./………………………... |
| 3./…………………………………… | 6./………………………... |

Rất mong được sự phấp thuận của BGH trường, tôi chân thành cảm ơn!

*Quận 7, ngày …..tháng …. năm 201…*

**Văn phòng giao hồ sơ Người viết đơn**

*(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)*

**Mẫu 2**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CHUYỂN TRƯỜNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Lãnh đạo Sở GD-ĐT:………………………………...  - Lãnh đạo Sở GD-ĐT:………………………………...  - Hiệu trưởng trường: …………………………………  - Hiệu trưởng trường: ………………………………… |

Tôi tên là: …………………………………………………………………….

Hiện ngụ tại:……..............................................................................................

Là phụ huynh của em .......................................... sinh ngày …… tháng …… năm .....

Đã trúng tuyển vào lớp 10 năm học 20 - 20 nay là học sinh lớp ..............................

năm học 20 - 20 thuộc trường .................................................................................

Ngoại ngữ ..............................

**Kết quả cuối năm** : Học lực :......................Hạnh kiểm :...........................................

Tôi làm đơn này gửi đến Hiệu trưởng trường..............................................................

Lãnh đạo Sở GD&ĐT .............................................................cho tôi được chuyển con tôi về học lớp ............năm học 20 - 20 tại trường ....................................................................

Lý do : ............................................................................................................................

..........................................................................................................................................

Được sự chấp thuận của Quý thầy (cô) chúng tôi chân thành cám ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hồ sơ đính kèm**  - Học bạ  - Khai sinh  - Bản sao hộ khẩu hoặc KT3  - Bằng TNTHCS  - Giấy CNTT vào lớp 10 | *Ngày ..... tháng..... năm 20...*  **Người làm đơn** |
| **Ý kiến tiếp nhận Hiệu trưởng trường**  *(Nơi chuyển đến)* | **Ý kiến tiếp nhận Hiệu trưởng trường**  *(Nơi đang học)* |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **THPT NGÔ QUYỀN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2020* |

**BẢNG XÁC NHẬN ĐIỂM**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên:……………………………….. | | | Ngày sinh:………….. | | Lớp: ………………. | |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **TT** | **Môn học** | **Kỳ 1** | **Kỳ 2** | **Thi lại** | **Cả năm** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán học |  |  |  |  |  |
| 2 | Vật lí |  |  |  |  |  |
| 3 | Hóa học |  |  |  |  |  |
| 4 | Sinh học |  |  |  |  |  |
| 5 | Tin học |  |  |  |  |  |
| 6 | Ngữ văn |  |  |  |  |  |
| 7 | Lịch sử |  |  |  |  |  |
| 8 | Địa lí |  |  |  |  |  |
| 9 | Anh văn |  |  |  |  |  |
| 10 | GDCD |  |  |  |  |  |
| 11 | Công nghệ |  |  |  |  |  |
| 12 | Thể dục |  |  |  |  |  |
| 13 | GDQP |  |  |  |  |  |
| **Điểm TBCM** | |  |  |  |  |  |
| **Kết quả CN:** | |  | | | | | |
| Học lực: **…………** | Hạnh kiểm: **…………**| Danh hiệu: **……………** | | | | | |
|  | | |  |  | | |
| Quận 7, ngày tháng năm 2 | | | | | | | |
|  |  |  |  | **HIỆU TRƯỞNG** | | |
|  |  |  |  |  | | |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

**Mẫu 4**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **THPT NGÔ QUYỀN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Quận 7, ngày 14 tháng 05 năm 2020* |

**GIẤY XÁC NHẬN**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN:**

Xác nhận học sinh: …………………………………….. Giới tính:………

Ngày sinh: ………./………./……………., Nơi sinh:…………………….

Hộ khẩu thường trú:………………….……………………………………

Năm học: 20…. – 20….. đang học lớp ……. trường THPT Ngô Quyền.

Nay em làm đơn này gửi đến Ban giám hiệu trường xác nhận cho em đang học tại trường.

Lý do: …………………………………………………………………..

Rất mong được sự chấp thuận em xin chân thành cám ơn!

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mẫu 5**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGÔ QUYỀN**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH LỚP 12

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH LỚP 12

TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Họ và tên: ………………………………………………………………….

Sinh ngày: …………/………../………………

Nơi sinh: …………………………………………………………………

Đã hoàn thành chương trình lớp 12/12 cấp THPT, năm học: 201……- 201……

Xếp loại hạnh kiểm cuối năm học : ……………. Xếp loại học lực cuối năm học: …………..…

Tại:Trường THPT Ngô Quyền, TP. Hồ Chí Minh

*Quận 7, ngày …… tháng ……. năm 20…*

**HIỆU TRƯỞNG**

Vào sổ cấp GCN số :…………..…….

Ngày ........... tháng ............ năm 20…

**Mẫu 5a**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**Mẫu 7**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **THPT NGÔ QUYỀN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Quận 7, ngày 14 tháng 05 năm 2020* |

**ĐƠN XIN PHÉP**

Kính gởi: - BGH trường THPT Ngô Quyên;

* Tổ trưởng tổ …………………..

Tôi tên:...................................................... GVBM :……………………

Hiện đang công tác tại trường THPT Ngô Quyền

Nay tôi làm đơn này kính đến Ban giám hiệu trường cho tôi được nghỉ phép từ ngày …………… đến ngày……………./……./20…..

Lý do: ……………………………………………………………………

……………………………………………………………………………

Trong thời gian được nghỉ tôi sẽ nhờ giáo viên …………………………

trong Tổ dạy thay hoặc tôi sẽ dạy bù vào thời gian gần nhất.

Rất mong được sự chấp thuận của lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng bộ môn. Tôi xin chân thành cám ơn!.

*Quận 7, ngày tháng năm 20*

|  |  |
| --- | --- |
| **Ý KIẾN CỦA TỔ** | **NGƯỜI VIẾT ĐƠN** |

**DUYỆT CỦA BGH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CẤP BẢN SAO HỌC BẠ**

Kính gởi: BGH trường THPT NGÔ QUYỀN

Tôi tên: ……………………………………..…………………………………

Ngày, tháng, năm sinh: ……/……./…… Số CMND/ căn cước: …………….

Cư trú tại: …..…phường/TT/ xã…………Quận/Huyện……………………..

Là ………… của em ……………………………..sinh năm …./…./…….….

Học sinh lớp …….. Năm học 201…- 201….. của trường THPT Ngô Quyền.

Nay tôi làm đơn này kính gửi đến BGH trường THPT Ngô Quyền cho tôi được cấp bản sao học bạ với số lượng: ……… bộ

Lý do: …………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………

Rất mong được sự phấp thuận của BGH trường, tôi chân thành cảm ơn!

*Quận 7, ngày …..tháng …. năm 20.…*

**Người viết đơn**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**TIẾP NHẬN VÀ TRẢ HỒ SƠ**:

Người tiếp nhận: …………………………………

Ngày nhận hồ sơ:………………………………....

Ngày hẹn trả hồ sơ: ….…………………………..

**NGƯỜI TIẾP NHẬN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*